

Chúng ta nói mà con người phát ra gồm nhiều khúc đơn dài ngắn khác nhau. **Đơn vị phát âm ngắn nhất là âm tiết (syllable)**

1. Âm tiết

Vì phonetic đơn phát âm, âm tiết có tính chất toàn vẹn, không thể phân chia được là bởi nó được phát âm bằng một *đơn vị căng* của *thiết* của *bộ máy phát âm*

Khi phát âm một âm tiết, các cơ thiết của bộ máy phát âm đều phải trải qua ba giai đoạn: tăng cường độ căng, giảm dần căng thả lỏng và giảm độ căng.

Dựa vào cách kết thúc, các âm tiết được chia thành hai loại là mở và khép. Trong mỗi loại lại có hai loại nhỏ hơn. Như vậy có 4 loại âm tiết như sau:

- những âm tiết được kết thúc bằng một phụ âm vang (/m, n, ŋ/...) được gọi là *những âm tiết mở* hoặc *khép*.

- những âm tiết được kết thúc bằng một phụ âm không vang (/p, t, k/) được gọi là *những âm tiết khép*.

- những âm tiết được kết thúc bằng một bán nguyên âm (/w, j/) được gọi là *những âm tiết mở* hoặc *m*.

- những âm tiết được kết thúc bằng cách gì nguyên âm s của nguyên âm *đ* như âm tiết thì được gọi là *âm tiết mở*

2. Đặc điểm âm tiết tiếng Việt

2.1. Có tính đặc biệt cao:

+ Trong dòng nói, âm tiết tiếng Việt bao giờ cũng thể hiện khá dễ dàng, rõ ràng, được tách và ngắt ra thành từng khúc đơn riêng biệt.

+ Khác với âm tiết các ngôn ngữ châu Âu, âm tiết nào của tiếng Việt cũng mang một thanh điệu như thể.

+ Do đặc tính hiển nhiên rõ ràng nên việc phân ranh giới âm tiết tiếng Việt trở nên rất dễ dàng.

2.2. Có khả năng biểu hiện ý nghĩa

+ Tiếng Việt, tuy đã đa số các âm tiết đều có ý nghĩa. Hay, tiếng Việt, gần như toàn bộ các âm tiết đều có nghĩa như ...

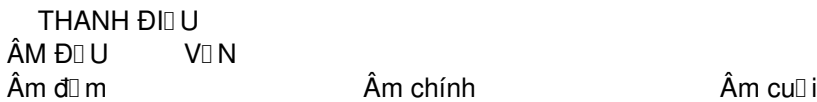
+ Có thể nói, trong tiếng Việt, âm tiết không chỉ là một đơn vị ngữ âm đơn thuần mà còn là một đơn vị từ vựng và ngữ pháp chủ yếu. Ở đây, mối quan hệ giữa âm và nghĩa trong âm tiết cũng chặt chẽ và thường xuyên như trong tất cả các ngôn ngữ Âu châu, và đó chính là một nét đặc trưng logic hình thức đặc trưng của tiếng Việt.

2.3. Có một cấu trúc chặt chẽ

Mô hình âm tiết tiếng Việt không phải là một khối không thể chia cắt mà là một cấu trúc. Cấu trúc âm tiết tiếng Việt là một cấu trúc hai bậc, được chia thành 5 thành tố, mỗi thành tố có một chức năng riêng.

3. Mô hình âm tiết tiếng Việt và các thành tố của nó

3.1. Thanh điệu



Có tác động khu biệt âm tiết về cao độ. Mỗi âm tiết có một trong 6 thanh điệu. *Vd: toán – toàn*

3.2. Âm đầu

Có những cách mở đầu âm tiết khác nhau (tắc, xát, rung), chúng có tác động khu biệt các âm tiết. *Vd: toán – hoán*

3.3. Âm đệm

Có tác động biến đổi âm sắc của âm tiết sau lúc mở đầu, nó có chức năng khi biệt các âm tiết. *Vd: toán – tán*

3.4. Âm chính

Mang âm sắc chủ yếu của âm tiết và là hạt nhân của âm tiết. *Vd: túy – túi*

3.5. Âm cuối

Có chức năng kết thúc âm tiết với nhau theo cách khác nhau (tắc, không tắc...) làm thay đổi âm sắc của âm tiết và do đó phân biệt âm tiết này với âm tiết khác. *Vd: bàn – bài*

5 thành tố trên âm tiết nào cũng có, đó là 5 thành phần của âm tiết, mỗi thành phần làm thành một trục để phân (các âm tiết khác nhau theo trục, hay còn gọi là đặc điểm).

Vd:

| Đặc điểm | Ví dụ | t | w | a | n |
|-------------------------------|-------------------------|---------|---|---|---|
| Đặc điểm theo trục thanh điệu | <i>toàn, toàn, toán</i> | 2, 4, 5 | | | |
| Đặc điểm theo trục âm đầu | <i>toán, hoán</i> | h | | | - |
| Đặc điểm theo trục âm đệm | <i>toán, tán</i> | - | | | Ø |
| Đặc điểm theo trục âm chính | <i>toan, tuôn</i> | - | | | - |
| Đặc điểm theo trục âm cuối | <i>toán, toáng</i> | - | | | - |

Trong một trục để phân có nhiều đặc điểm khác nhau, mỗi đặc điểm là một âm vị.

Trong trục để phân âm vị "toán" và "tán" ta cũng có sự khác biệt về trục âm đệm, ở đây có 2 âm vị, một âm vị để phân âm vị là âm vị có, một âm vị để phân âm vị là âm vị không (zero). Vì vậy ta có hai âm vị làm chức năng âm đệm: âm vị không để phân âm vị là âm vị *lâm đệm zero*; âm vị có là âm vị /w/.

Các bộ phận trong sự phân để phân thành âm tiết

Những đường ranh giới đi qua thanh điệu và âm đầu khác nhau về sự phân để phân và cũng khác về chức năng so với những đường ranh giới phân chia trong bộ phận còn lại của âm tiết. Những đường ranh giới đi qua âm đầu và bộ phận còn lại còn có thể nói là một đường ranh giới bán hình thái học (xét trong trục để phân âm vị coi [ek] như một hình vị). Trong âm tiết, âm đầu luôn giữ một vị trí riêng, còn các bộ phận nằm trong bộ phận còn lại thì có quan hệ nhân quả, nếu nguyên âm dài thì phụ âm cuối ngắn, nếu nguyên âm ngắn thì phụ âm cuối dài, cũng để phân để phân bộ phận cho tính chất để phân để phân âm tiết.

Như vậy, để phân để phân tính để phân để phân của âm đầu rất cao, còn các yếu tố làm nên bộ phận phía sau thì tính để phân để phân thấp, thậm chí không có cho mình một vị trí kích để phân để phân riêng.

Trong khi nghiên cứu về thanh điệu, Gordina thấy rằng đồng ngữ công biểu diễn âm điệu của thanh điệu đi qua các vụn [an], [aŋ], và các vụn [aw], [aj] đều như nhau. Như vậy, có nghĩa là thanh điệu đặc biệt liên quan với các thành phần chỉ tiết điệu.

Vì vậy, tiết cấu trúc ngữ điệu đã trình bày ở trên cho thấy âm tiết tiếng Việt có một cấu trúc 2 bậc:



Nguồn: <http://ngonngu.net>